UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69 /KH-UBND	*Đại Đồng, ngày 06 tháng 04 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã Đại Đồng

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Luật Việc làm số 74/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ về việc Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm;

Căn cứ Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi;

UBND xã Đại Đồng ban hành kế hoạch hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho các hộ có đất thu hồi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng vào mục đích Quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế xã hội như sau:

I. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát

Nhằm chủ động hỗ trợ người lao động có đất nông nghiệp bị thu hồi sớm ổn định đời sống, thay thế nguồn thu nhập từ nông nghiệp bằng các ngành nghề công nghiệp, dịch vụ hoặc nông nghiệp công nghệ cao. Đảm bảo việc thu hồi đất không chỉ là bàn giao mặt bằng mà là nâng cao chất lượng lao động tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

- Về khảo sát và tư vấn: 100% người lao động trong diện bị thu hồi đất được tiếp cận thông tin về chính sách hỗ trợ và được tư vấn hướng nghiệp miễn phí.

- Về đào tạo nghề: Đảm bảo ít nhất 70% lao động có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo nghề sơ cấp hoặc đào tạo thường xuyên. Tỷ lệ lao động sau đào tạo có chứng chỉ/ chứng nhận đạt trên 90%.

- Về giải quyết việc làm: Tối thiểu 80% lao động trong độ tuổi được giới thiệu việc làm vào các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn hoặc các khu vực lân cận. Hỗ trợ các hộ gia đình có nhu cầu vay vốn tiếp cận được nguồn vốn vay ưu đãi để tự chuyển đổi sang mô hình kinh doanh, dịch vụ tại nhà.

- Về ổn định thu nhập: Đảm bảo 100% hộ gia đình bị thu hồi đất có mức sống bằng hoặc cao hơn trước khi thu hồi đất sau 12-18 tháng triển khai kế hoạch.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Điều kiện chung

Đối tượng áp dụng là người lao động có hộ khẩu thường trú tại địa phương, trong độ tuổi lao động là đối tượng được giao ruộng theo Nghị Định 64/CP, thuộc đối tượng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng vào mục đích Quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế xã hội… đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau:

- Là người trực tiếp sản xuất nông nghiệp, có nguồn thu nhập chính ổn định từ nông nghiệp trên diện tích đất bị thu hồi trước khi có quyết định thu hồi đất;

- Người lao động trong độ tuổi lao động theo quy định (Nam đủ từ 15 tuổi đến 62 tuổi, Nữ đủ từ 15 tuổi đến 60 tuổi).

2. Phân loại đối tượng chi tiết

Để thực hiện đào tạo và chuyển đổi hiệu quả, đối tượng được chia thành các nhóm cụ thể như sau:

- Nhóm A : Đối tượng ưu tiên - Mất đất sản xuất hoàn toàn
  - Các hộ gia đình bị thu hồi từ 70% diện tích đất nông nghiệp đang sản xuất trở lên;
  - Hộ gia đình thuộc diện chính sách, người có công với cách mạng, hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo tiêu chuẩn địa phương.
- Nhóm B: Đối tượng mất đất một phần
  - Các hộ gia đình bị thu hồi từ 30% đến dưới 70% diện tích đất nông nghiệp đang sản xuất;
  - Lao động có nhu cầu chuyển đổi nghề nghiệp rõ ràng do phần diện tích còn lại không đủ để canh tác hiệu quả.
- Nhóm C: Lao động trẻ/ Thanh niên

- Người lao động từ 15 đến 35 tuổi có nhu cầu đào tạo nghề chính quy, dài hạn hoặc đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (XKLĐ).

- Nhóm D: Lao động trung niên, phụ nữ

- Người lao động từ 35 tuổi trở lên có nhu cầu học nghề ngắn hạn để làm việc tại các cơ sở dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp tại địa phương hoặc tự tạo việc làm tại chỗ.

3. Nguyên tắc xét duyệt đối tượng

- Tính duy nhất: Mỗi lao động chỉ được hỗ trợ đào tạo nghề một lần theo chính sách bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất.

- Tính tự nguyện: Việc lựa chọn ngành nghề đào tạo và hình thức tìm kiếm việc làm dựa trên nguyện vọng của người lao động và phù hợp với thực tế địa phương.

- Công khai, minh bạch: Danh sách đối tượng áp dụng phải được tổ chức rà soát từ các thôn, có sự xác nhận của Trưởng thôn và được UBND xã niêm yết công khai để nhân dân giám sát.

III. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Nội dung thực hiện được chia làm 3 giai đoạn chính, đảm bảo tính liên tục từ lúc thu hồi đất cho đến khi người dân có việc làm ổn định.

1. Giai đoạn 1: Thông tin, tuyên truyền và điều tra nhu cầu

- Công tác tuyên truyền: Tổ chức các buổi họp dân tại cơ sở thôn có đất thu hồi và phát thanh trên hệ thống loa truyền thanh xã. Tập trung giải thích về quyền lợi hỗ trợ chuyển đổi nghề và các mô hình thành công để tạo động lực cho người dân.

- Điều tra thực tế: Phối hợp với Trưởng thôn đến từng hộ gia đình phát phiếu khảo sát (mẫu phiếu bao gồm: trình độ, độ tuổi, ngành nghề mong muốn, nhu cầu vay vốn).

- Tổng hợp dữ liệu: Phân loại lao động theo từng nhóm ngành nghề (Công nghiệp, Dịch vụ, Nông nghiệp công nghệ cao) để làm cơ sở liên kết đào tạo.

2. Giai đoạn 2: Tổ chức đào tạo nghề và nâng cao kỹ năng

Dựa trên kết quả khảo sát, xã tổ chức các hoạt động đào tạo cụ thể:

- Liên kết đào tạo: Ký hợp đồng với các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên hoặc các trường cao đẳng nghề để mở lớp ngay tại địa phương (đối với các nghề đơn giản) hoặc gửi đi đào tạo (đối với nghề chuyên sâu).

- Danh mục ngành nghề trọng điểm:

+ Nhóm kỹ thuật: May, gia công cơ khí, điện dân dụng;

+ Nhóm dịch vụ: Nấu ăn, quản lý của hàng bán lẻ, Spa.

+ Nhóm nông nghiệp mới: Kỹ thuật trồng nấm, chăn nuôi thú y, trồng rau thủy canh trên diện tích đất còn lại.

- Chế độ hỗ trợ: Căn cứ theo quy định tại Chương V, Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm.

3. Giai đoạn 3: Giới thiệu việc làm và hỗ trợ sau đào tạo

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm GDNN Văn Lâm:

+ UBND xã cùng Trung tâm thực hiện phân loại danh sách lao động đã hoàn thành khóa học đào tạo theo trình độ tay nghề;

+ Tổ chức các buổi tư vấn định hướng nghề nghiệp cuối khóa, cung cấp thông tin về thị trường lao động và các vị trí việc làm đang thiếu hụt để người dân đăng ký ứng tuyển.

- Kết nối trực tiếp với các Doanh nghiệp trên địa bàn:

+ UBND xã chủ động làm việc với ban quản lý các Khu công nghiệp, các doanh nghiệp, nhà máy đóng trên địa bàn và khu vực lân cận để ưu tiên tiếp nhận lao động là người địa phương bị thu hồi đất.

+ Phối hợp tổ chức "Phiên giao dịch việc làm lưu động" ngay tại xã, tạo điều kiện để doanh nghiệp phỏng vấn trực tiếp và tuyển dụng lao động ngay sau khi kết thúc các lớp học nghề.

- Hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi:

+ UBND xã chỉ đạo Hội Nông dân, Hội Phụ nữ phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội tổ chức rà soát nhu cầu vay vốn của các đối tượng muốn tự tạo việc làm (mở cửa hàng, xưởng sản xuất, trang trại...).

+ Hướng dẫn người dân làm hồ sơ vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm và các chương trình tín dụng ưu đãi dành riêng cho hộ gia đình bị thu hồi đất sản xuất với lãi suất thấp và thời hạn vay linh hoạt.

- Giám sát và duy trì việc làm: Thiết lập kênh thông tin phản hồi giữa Xã - Doanh nghiệp - Người lao động để nắm bắt kịp thời các vướng mắc trong quá trình làm việc mới, từ đó có biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời nhằm đảm bảo sự ổn định sinh kế lâu dài.

IV. DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách địa phương.

1. Chi phí đào tạo trực tiếp

Ngân sách địa phương thực hiện chi trả kinh phí đào tạo cho cơ sở dạy nghề theo phương thức đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ, căn cứ trên số lượng học viên là người bị thu hồi đất thực tế theo học và được cấp chứng chỉ.

- Định mức chi: Căn cứ Khoản 1, Điều 25, Chương V, Nghị định 338/2025-NĐ - CP mức hỗ trợ được chi như sau:

+ Đối với người lao động ở khu vực nông thôn, mức hỗ trợ đào tạo tối đa 4 triệu đồng/ người/ khóa học.

+ Đối với người lao động là thanh niên, mức hỗ trợ không vượt quá 12 tháng mức lương cơ sở, bao gồm tổng các khoản chi hỗ trợ quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản này. Trường hợp vượt quá, ưu tiên thanh toán hỗ trợ theo thứ tự các khoản chi tại điểm a, điểm b, điểm c khoản này.

+ Trường hợp bãi bỏ mức lương cơ sở thì thực hiện theo mức tham chiếu theo quy định của Chính phủ.

- Hình thức thanh toán: Quyết toán trực tiếp cho đơn vị đào tạo sau khi nghiệm thu kết quả đầu ra.

2. Chi hỗ trợ trực tiếp cho người học

Để tạo điều kiện cho người dân yên tâm tham gia khóa học, ngân sách địa phương hỗ trợ các khoản chi phí sinh hoạt:

- Hỗ trợ tiền ăn: Mức chi 50.000 đồng/người/ngày thực học. Khoản này giúp bù đắp một phần chi phí sinh hoạt cho lao động khi không còn thu nhập từ sản xuất nông nghiệp trong thời gian học.

- Hỗ trợ tiền đi lại: Đối với học viên cư trú cách địa điểm học trên 15km, ngân sách hỗ trợ mức khoán 200.000 đồng/người/khóa.

3. Kinh phí tổ chức, quản lý và tư vấn việc làm

- Công tác rà soát, thống kê: Chi thù lao cho cán bộ cơ sở thực hiện điều tra, khảo sát nhu cầu chuyển đổi nghề tại từng hộ gia đình.

- Hoạt động tư vấn và kết nối: Chi phí tổ chức các buổi tư vấn hướng nghiệp, phiên giao dịch việc làm lưu động và làm việc với các doanh nghiệp để ký kết cung ứng lao động.

- Thông tin, tuyên truyền: Chi phí in ấn tài liệu, tờ rơi và phổ biến chính sách trên hệ thống truyền thanh xã.

4. Cơ chế quản lý và quyết toán kinh phí

Nguyên tắc: Việc quản lý và sử dụng kinh phí phải đảm bảo đúng đối tượng, đúng định mức, công khai và minh bạch.

5. Điều khoản thi hành:

- Người có đất thu hồi được hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm phải cam kết chấp hành nghiêm túc quy định của cơ sở đào tạo;

- Trường hợp bỏ học không có lý do chính đáng: Dừng ngay việc chi trả các khoản hỗ trợ (tiền ăn, tiền đi lại, sinh hoạt phí). Người học không được đăng ký hỗ trợ đào tạo nghề hoặc chuyển đổi việc làm lần thứ hai dưới mọi hình thức

theo quy định tại Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg và Nghị định số 338/2025/NĐ-CP;

- Trường hợp bỏ học vì lý do bất khả kháng (ốm đau, tai nạn có xác nhận của cơ sở y tế): Cơ sở đào tạo phối hợp với UBND cấp xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét cho phép bảo lưu kết quả học tập hoặc chuyển sang khóa học tiếp theo phù hợp với điều kiện thực tế."

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng văn hóa - xã hội

a. Công tác quản lý đối tượng và nhu cầu

- Chủ trì điều tra, khảo sát: Trực tiếp cấp phiếu và phối hợp với Trưởng thôn tổ chức rà soát, thống kê nhu cầu học nghề, tìm kiếm việc làm của từng lao động trong diện thu hồi đất.

- Phân loại và lập danh sách: Tổng hợp dữ liệu khảo sát để phân nhóm đối tượng (theo độ tuổi, trình độ, nguyện vọng) và lập danh sách dự kiến tham gia các lớp đào tạo trình cấp trên phê duyệt.

- Quản lý hồ sơ: Lưu trữ toàn bộ hồ sơ đăng ký, sơ yếu lý lịch và các giấy tờ liên quan của người lao động tham gia chương trình hỗ trợ.

b. Tổ chức đào tạo nghề

- Liên kết cơ sở đào tạo: Làm đầu mối làm việc với các Trường Cao đẳng, Trung tâm GDNN để thống nhất chương trình, thời gian và địa điểm đào tạo lớp lưu động tại địa phương.

- Giám sát lớp học: Trực tiếp theo dõi sĩ số, kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy của đơn vị đào tạo, đảm bảo chất lượng dạy và học.

- Quản lý chế độ hỗ trợ: Lập danh sách điểm danh, đối soát thực tế để làm căn cứ chi trả tiền ăn, tiền đi lại cho học viên hằng ngày/hằng tháng.

c. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Xây dựng nội dung tuyên truyền: Biên soạn thông báo, tài liệu ngắn gọn về chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề của Nhà nước để phổ biến đến người dân.

- Vận hành hệ thống thông tin: Phối hợp với Đài truyền thanh xã để phát tin bài; cập nhật danh sách việc làm trống, thông báo tuyển sinh nghề lên bảng tin công cộng và các trang mạng xã hội chính thống của xã.

d. Kết nối việc làm và Tư vấn hướng nghiệp

- Tổ chức tư vấn: Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức các buổi tư vấn hướng nghiệp tập trung cho lao động trước khi họ chọn nghề học.

- Cập nhật dữ liệu việc làm: Chủ động liên hệ với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất để nắm bắt nhu cầu tuyển dụng và cung cấp thông tin kịp thời cho người dân sau khi họ tốt nghiệp khóa học nghề.

e. Tổng hợp và Quyết toán

- Báo cáo định kỳ: Tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch (số lượng người đi học, số người đã có việc làm) báo cáo UBND xã và cấp trên theo tháng/quý.

- Hoàn thiện hồ sơ quyết toán: Phối hợp với Văn phòng HĐND & UBND tập hợp đầy đủ chứng từ (danh sách ký nhận tiền, chứng chỉ nghề, hợp đồng đào tạo) để thực hiện quyết toán nguồn kinh phí theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Ban quản lý dự án để xác định tổng mức kinh phí hỗ trợ chuyển đổi nghề;

- Đảm bảo các đối tượng đưa vào kế hoạch đào tạo là những người trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất bị thu hồi, tránh trường hợp cấp sai đối tượng.

3. Ban Quản lý dự án

- Thông báo chi tiết kế hoạch thu hồi đất từng giai đoạn cho UBND xã để địa phương chủ động thời gian tổ chức các lớp nghề, đảm bảo người dân có nghề nghiệp mới trước khi bàn giao mặt bằng sản xuất.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức điều tra, thống kê chi tiết số lượng nhân khẩu trong độ tuổi lao động của các hộ gia đình bị thu hồi đất.

4. Văn phòng HĐND & UBND xã

- Chịu trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý, thể thức văn bản của các tờ trình, quyết định thành lập Ban chỉ đạo và kế hoạch đào tạo trước khi trình Chủ tịch UBND xã ký ban hành.

- Tiếp nhận các đơn thư, khiếu nại hoặc thắc mắc của người dân liên quan đến chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề để chuyển giao cho bộ phận chuyên môn xử lý hoặc trình Lãnh đạo xã đối thoại với dân.

- Thực hiện chuyển khoản kinh phí học phí cho Trung tâm GDNN hoặc các cơ sở nghề theo từng giai đoạn của hợp đồng (Tạm ứng khi khai giảng và Thanh toán khi hoàn thành khóa học/cấp chứng chỉ).

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức các đợt chi trả tiền ăn, tiền đi lại trực tiếp cho học viên. Kế toán có trách nhiệm kiểm tra danh sách ký nhận và đối chiếu với danh sách học thực tế.

5. Trung tâm dịch vụ tổng hợp

- Biên tập các bản tin ngắn gọn, dễ hiểu về quyền lợi của người dân (mức tiền hỗ trợ ăn uống, đi lại, học phí miễn phí) theo kế hoạch đã phê duyệt.

- Thực hiện phát thanh định kỳ (sáng/chiều) các nội dung liên quan đến công tác đào tạo nghề trên hệ thống loa truyền thanh của xã và các cụm loa thôn.

- Chuyển hóa các bản tin truyền thanh thành định dạng văn bản hoặc hình ảnh để đăng tải trên trang Fanpage xã và các nhóm cộng đồng thôn.

6. Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam xã

Chủ trì thực hiện công tác giám sát đầu tư của cộng đồng; phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đúng các quy định trong phương án đào tạo nghề; tham gia ý kiến vào danh sách đối tượng được hỗ trợ và giám sát việc chi trả kinh phí, đảm bảo tính công bằng và đúng quy định pháp luật."

VI. KẾT LUẬN

Phương án đào tạo nghề, chuyển đổi nghề nghiệp và giải quyết việc làm là nhiệm vụ trọng tâm nhằm đảm bảo quyền lợi cốt lõi của nhân dân trong quá trình phát triển hạ tầng địa phương. Để thực hiện thành công, UBND xã yêu cầu:

1. Sự phối hợp chặt chẽ: Các phòng chuyên môn (Kinh tế, Văn hóa - Xã hội, Văn phòng), Ban Quản lý dự án và Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đã phân công, không để xảy ra tình trạng đùn đẩy và chậm trễ tiến độ.

2. Công khai, minh bạch: Mọi quy trình từ khảo sát, áp giá hỗ trợ đến chi trả kinh phí phải được niêm yết công khai, chịu sự giám sát trực tiếp của UBMTTQ xã và nhân dân, tuyệt đối không để xảy ra sai sót, trục lợi chính sách.

3. Hiệu quả thực tế: Công tác đào tạo không chỉ dừng lại ở việc cấp giấy chứng chỉ, mà phải hướng tới mục tiêu cuối cùng là giúp người dân có việc làm và thu nhập ổn định.

UBND xã yêu cầu các phòng, ban, ngành liên quan và Ban Quản lý dự án phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi nhất về nguồn lực để kế hoạch được triển khai đúng lộ trình, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương phát triển bền vững./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng uỷ - HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể xã;
- Ban quản lý dự án Đầu tư – Xây dựng xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

Trần Văn Thành